

TÓM TẮT LUẬN VĂN

Luận văn bao gồm phần mở đầu và 3 chương, phần tài liệu tham khảo và phần phụ lục kèm theo. Mỗi chương đề cập tới một vấn đề về phân tích tài chính QTDND trên địa bàn Thái Bình. Nội dung các chương được trình bày ngắn gọn như sau:

Phần mở đầu: Tập trung vào nội dung tính cấp thiết của đề tài nghiên cứu, mục tiêu nghiên cứu, phương pháp nghiên cứu, và những đóng góp của đề tài nghiên cứu về mặt lý luận và thực tiễn.

Là đơn vị quản lý nhà nước cấp trên trực tiếp đối với các quỹ tín dụng nhân dân, Ngân hàng Nhà nước cần thường xuyên theo dõi, giám sát tình hình tài chính đối với hệ thống quỹ tín dụng nhân dân trên cả nước nói chung và trên địa bàn tỉnh Thái Bình nói riêng. Phân tích tài chính các quỹ tín dụng nhân dân trên địa bàn tỉnh Thái Bình trên quan điểm của NHNN sẽ là công cụ cần thiết giúp đánh giá tình hình tài chính các quỹ tín dụng nhân dân trên địa bàn, qua đó, để NHNN có những định hướng, chính sách phù hợp nhằm cải thiện và nâng cao tình hình tài chính các quỹ này, góp phần đảm bảo an toàn trong hoạt động kinh doanh của QTDND trên địa bàn, tăng cường vai trò của loại hình TCTD này trong việc phát triển kinh tế ở địa phương. Đồng thời đây cũng là công cụ giám sát từ xa, chỉ ra một vài quỹ yếu kém đặc biệt trong hệ thống để từ đó NHNN tăng cường kiểm tra, kiểm soát, thanh tra tại chỗ, chấn chỉnh kịp thời.

Luận văn được thực hiện trên cơ sở áp dụng các phương pháp phân tích tài chính cơ bản nhằm phân tích tình hình tài chính các QTDND trên địa bàn Thái Bình. Các phương pháp sử dụng trong phân tích tài chính QTDND bao gồm: phương pháp so sánh, phương pháp tỷ lệ, phương pháp phân tổ.

Chương 1: Trình bày cơ sở lý luận về phân tích tài chính QTDND. Phân tích trên quan điểm của cơ quan quản lý nhà nước mà cụ thể là NHNN, luận văn tập trung vào một số chỉ tiêu tài chính quan trọng trong hoạt động của QTDND bao gồm vốn chủ sở hữu, dư nợ và nợ xấu. Khung lý thuyết sử dụng phân tích tài chính QTDND áp dụng theo khung lý thuyết của NHTM.

Trước khi đi vào nội dung chính, đề tài làm rõ về chủ thể QTDND bao gồm: Khái niệm, các hoạt động chính, các đặc trưng và vai trò của QTDND đối với nền kinh tế.

Là một loại hình TCTD tuy không phổ biến so với NHTM, nhưng QTDND đóng vai trò quan trọng trong việc phát triển kinh tế xã hội ở nông thôn. Loại hình TCTD này tồn tại ở nhiều quốc gia trên thế giới với tên gọi khác nhau. Tuy nhiên, đều có những nét đặc trưng chung rất nổi bật như:

- Là một loại hình trung gian tài chính;
- Có tính chất tư nhân;
- Có sự gia nhập mở rộng và tự nguyện;
- Mục tiêu hoạt động là tương trợ phát triển sản xuất và cải thiện đời sống của các thành viên
- Tín dụng vẫn là hoạt động cơ bản.

Cũng giống như NHTM, các hoạt động chính của QTDND bao gồm: hoạt động huy động vốn, hoạt động sử dụng vốn và hoạt động trung gian thanh toán. Tuy nhiên, các hoạt động này đều bị hạn chế nhất định so với NHTM.

Điểm khác biệt của QTDND so với các loại hình TCTD khác được phân tích trong mục các đặc trưng của QTDND, bao gồm các đặc trưng về mục đích hoạt động, về hình thức sở hữu và về mô hình hoạt động.

Tuy hoạt động với quy mô nhỏ hơn rất nhiều so với các NHTM và chỉ tập

trung chủ yếu ở nông thôn nhưng QTDND đóng vai trò rất quan trọng trong việc phát triển kinh tế, xã hội ở địa bàn mà quỹ hoạt động. Vai trò kinh tế và vai trò xã hội của quỹ được phân tích rõ nét.

Sau khi phân tích những vấn đề cơ bản về chủ thể QTDND, luận văn đề cập đến vấn đề lý thuyết trọng tâm về phân tích tài chính QTDND, việc phân tích thực hiện trên quan điểm của cơ quan quản lý tiền tệ. Bao gồm: Khái niệm phân tích tài chính, nguồn dữ liệu dùng trong phân tích tài chính QTDND, các phương pháp sử dụng trong phân tích tài chính QTDND và nội dung phân tích tài chính QTDND.

Đứng trên quan điểm của NHNN, việc phân tích tài chính QTDND là công cụ quan trọng và cần thiết để nắm bắt tình hình tài chính của các đơn vị này, qua đó, có những chính sách phù hợp và phát hiện những tồn tại, yếu kém cần chấn chỉnh, khắc phục. Đây là một bước cơ bản trong hoạt động giám sát từ xa để từ đó NHNN thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước về tiền tệ, đảm bảo an toàn cho hệ thống ngân hàng, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người gửi tiền.

• Nguồn dữ liệu dùng cho phân tích tài chính QTDND bao gồm:

- Các báo cáo tài chính của QTDND: Đây là nguồn thông tin chủ yếu và quan trọng nhất, trong đó hai báo cáo tài chính quan trọng nhất là BCKKT và BCKQKD.

- Các nguồn thông tin khác như thông tin về tình hình kinh tế địa phương nơi QTDND hoạt động, thông tin về ngành, thông tin về chế độ chính sách pháp luật của Nhà nước có ảnh hưởng đến hoạt động của QTDND.

Các phương pháp phân tích tài chính chủ yếu được sử dụng trong phân tích tài chính QTDND bao gồm: Phương pháp so sánh, phương pháp phân tổ, phương pháp tỷ lệ.

• Nội dung phân tích báo cáo tài chính bao gồm:

+/ Phân tích vốn chủ sở hữu: trình bày các chỉ tiêu về phân tích vốn chủ sở hữu của QTDND bao gồm: Quy mô, tốc độ tăng trưởng vốn chủ sở hữu, tỷ lệ vốn chủ sở hữu trên tổng nguồn vốn, hệ số an toàn vốn.

+/ Phân tích tình hình tín dụng: trình bày các chỉ tiêu về phân tích tín dụng QTDND bao gồm: quy mô và tốc độ tăng trưởng tín dụng, tỷ lệ tín dụng trên tổng tài sản, cơ cấu tín dụng theo các tiêu chí.

+/ Phân tích tỷ lệ nợ xấu: đây là chỉ tiêu điển hình phản ánh rủi ro tín dụng trong hoạt động của QTDND.

Trong từng nội dung phân tích trên tác giả trình bày cụ thể công thức tính và ý nghĩa của từng chỉ tiêu trong phân tích đánh giá tình hình tài chính của QTDND. Qua đó, đánh giá được tình hình tài chính của các QTDND trên địa bàn tỉnh Thái Bình.

Chương 2: Nội dung chính của chương này tập trung phân tích tình hình tài chính của 85 QTDND trên địa bàn Thái Bình trên quan điểm của cơ quan quản lý tiền tệ.

- Trước tiên, luận văn trình bày khái quát về lịch sử hình thành và phát triển hệ thống QTDND cơ sở trên địa bàn Thái Bình và đặc điểm hoạt động kinh doanh của loại hình TCTD này trên địa bàn.

- Luận văn đi sâu vào phân tích theo hướng và các nội dung phân tích đã được trình bày trong phần cơ sở lý luận được áp dụng trong thực tế tình hình tài chính của 85 QTDND trên địa bàn Thái Bình.

- Trên cơ sở phân tích tình hình tài chính của 85 QTDND trên địa bàn Thái Bình, tác giả tổng kết những vấn đề tài chính còn tồn tại chung của cả hệ thống QTDND trên địa bàn Thái cũng như chỉ ra một vài QTDND trên địa bàn có vấn đề tài chính yếu kém nổi bật trong hệ thống cùng với việc phân tích các nguyên

nhân dẫn đến các tồn tại trên.

Chương 3: Chương này tập trung vào các kiến nghị đối với NHNN về các giải pháp nhằm cải thiện tình hình tài chính cho hệ thống QTDND trên địa bàn Thái Bình, đảm bảo loại hình TCTD này hoạt động kinh doanh an toàn và hiệu quả. Các giải pháp bao gồm:

- Tăng cường công tác đào tạo và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ;
- Nâng cao năng lực tài chính tự có của các QTDND trên địa bàn;
- Nâng cao yếu tố cơ sở vật chất, kỹ thuật, công nghệ;
- Đối với các QTDND yếu kém trên địa bàn;
- Tạo điều kiện xây dựng niềm tin của nhân dân trên địa bàn về hoạt động của các QTDND;
- Tạo điều kiện hỗ trợ an toàn, kịp thời và hiệu quả cho các QTDND trên địa bàn từ phía ngân hàng HTX.

Phần phụ lục: Trình bày lý thuyết mô hình Pearls trong đánh giá tình hình tài chính QTDND đồng thời áp dụng lý thuyết đó, tính toán đánh giá đối với tình hình tài chính 85 QTDND trên địa bàn Thái Bình. Ngoài ra, phụ lục cũng trình bày số liệu báo cáo tài chính giai đoạn 2012-2014, bao gồm: Vốn chủ sở hữu, dư nợ và tổng tài sản của các QTDND trên địa bàn Thái Bình.